

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

TỈNH P

Bản án số 06/2019/HSST

Ngày 22/02/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== *&* =====

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông: **Tạ Đình Quang**

Các hội thẩm nhân dân : 1- Bà **Đặng Thị Dung**

2- Bà **Nguyễn Thị Thọ**

Thư ký phiên toà Bà: Nguyễn Thị Duyên - cán bộ Toà án

Đại diện VKSND huyện T, tỉnh P tham gia phiên Toà:

Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh P.
Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/HS - ST Ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hán Ngọc H** - Sinh ngày: 14/10/1989.

Sinh trú quán: Khu 5, xã C, huyện T, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Hán Ngọc H, SN 1959; Con bà: Nguyễn Thị T, SN 1959,

Bố, mẹ hiện ở khu 5, xã C, huyện T, tỉnh P.

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (đã ly hôn);

Con: 01 con (sinh năm 2014).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018 thì được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại tại khu 5, xã C, huyện T, tỉnh P. (Bị cáo có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn H – Sinh ngày 1984

Địa chỉ: Khu 7, xã T, huyện T, tỉnh P (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2018, tại nhà ở của Hán Ngọc H, tổ công tác của Công an huyện T đã phát hiện bắt quả tang Hán Ngọc H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (ở khu 7, xã T, huyện T, tỉnh P). Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H 01 gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá vừa mua được của H). Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H số tiền 200.000 đồng (H khai là tiền bán ma túy cho H) và 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu đỏ (bên trong có lắp số thuê bao 0981.513.189). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật, đồng thời dẫn giải các đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiếp tục điều tra làm rõ. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hán Ngọc H, quá trình khám xét đã thu giữ tại kệ bàn thờ của gia đình Hoàn 01 gói nilon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá cất giấu với mục đích để sử dụng cá nhân) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế. Tổ công tác đã niêm phong toàn bộ số vật chứng trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tiến hành trưng cầu giám định số vật chứng đã thu giữ là số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ Nguyễn Văn H (bì số 01) và số chất rắn dạng tinh thể thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà ở của H (bì số 02). Tại bản Kết luận giám định số 104/KLGD ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

- *Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (trong bì số 01) gửi giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,046 gam, loại Methamphetamine.*

- *Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (trong bì số 02) gửi giám định là ma túy; có khối lượng là 0,056 gam, loại Methamphetamine.*

* *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

Tại cơ quan điều tra Hán Ngọc H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Hoàn dùng điện thoại di động (có số thuê bao 0981.513.189) gọi điện đến số thuê bao 0971.412.398 của Tạ Văn C, sinh năm 1991 (ở khu 3, xã D, huyện T, tỉnh P) để hỏi mua ma túy đá của C với giá 1.000.000 đồng (giữa H và C có quen biết nhau từ trước). Khi nhận điện thoại thì C trả lời hiện đang đi làm và hẹn đến chiều tối cùng ngày khi đi làm về thì sẽ đem bán ma túy cho H. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hoàn

dùng điện thoại liên lạc với C thì C hẹn H đi ra đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc khu 2, xã H, huyện T để mua bán ma túy. Sau đó, H đi bộ một mình ra khu vực đã hẹn nhưng không thấy Công đến và cũng không liên lạc được với C (Lúc này C đã bị Tổ công tác của Công an huyện Tam Nông kiểm tra và bắt giữ vì có hành vi mua bán trái phép chất ma túy). Do bản thân đang cần dùng ma túy nên khi không mua được ma túy của C, H tiếp tục đi bộ lên khu vực đầu cầu Phong Châu (thuộc khu 13, xã C, huyện T) để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông (có đặc điểm khoảng 40 tuổi, trông giống một người nghiện ma túy) nên đã đi lại và hỏi “*Anh có ma túy đá không bán cho em 200.000 đồng*”, người đàn ông trả lời có và bán cho H 01 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà chia gói ma túy ra làm 03 phần, H sử dụng luôn 01 phần, 01 phần H cất giấu trên bàn thờ của gia đình để sử dụng dần và 01 phần thì H đút trong người. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đang ở nhà thì Nguyễn Văn H đến (giữa H và H có quen biết nhau từ trước) và hỏi: “*Anh có ma túy đá không bán cho em 200.000 đồng*”, vì biết H cũng là người nghiện ma túy, trong người lại có sẵn ma túy nên H trả lời “*có*” và bán cho H 01 gói ma túy đá đang giữ trong người với giá 200.000 đồng. Khi H và H giao dịch mua bán ma túy xong thì bị Tổ công tác Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Ngoài lần bán ma túy trên, thì H không bán ma túy cho ai khác.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi của mình, lời khai của H thể hiện phù hợp với lời khai của của Hán Ngọc H về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi, mua bán trái phép chất ma túy và vật chứng thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 09/ KSDT ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố Hán Ngọc H về tội : ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hán Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" □p dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hán Ngọc H từ 30 tháng đến 36 tháng tù, được khấu trừ 9 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hán Ngọc H.

+ Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để sung quỹ nhà n-óc; Tịch thu chiếc điện thoại OPPO màu đỏ (bên trong có lắp sim, số thuê bao 0981.513.189) để bán sung công quỹ nhà nước; Tịch thu tiêu huỷ 0,027 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 01); 0,022 gam chất chất rắn dạng

ting thể màu trắng (bì số 02) còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế. Vật chứng đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P ngày 29/01/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hán Ngọc H đã thú nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập ngày 19/12/2018, lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản đối chất giữa bị cáo với người liên quan, vật chứng đã thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện bị cáo Hán Ngọc H đã có hành vi bán trái phép 0,046 gam ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Văn H với giá 200.000 đồng nhằm mục đích thu lời bất chính. Do đó hành vi của Hán Ngọc H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình.

Xét tính chất vụ án hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo Hán Ngọc H lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo Hán Ngọc H đi mua ma túy về bán cho H để kiếm lời. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Hán Ngọc H còn tàng trữ 0,056 gam ma túy Methamphetamine nhưng trọng lượng ma túy mà H tàng trữ không thỏa mãn yếu tố cấu thành cơ bản của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, lẽ ra phải xử lý vi phạm hành chính đối với H, tuy nhiên mục đích của H chỉ là cất dấu nhằm sử dụng dần cho bản thân, mặt khác trong vụ án này H đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS, vì vậy không đề cập trách nhiệm xử lý vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp

[2] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Qua xác minh tại địa phương thì bị cáo hiện đang sống cùng gia đình, tài sản không có. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H có đặc điểm như trên ở khu vực cầu Phong Châu thuộc khu 13, xã C, huyện T, tỉnh P, nhưng không xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu, nên chưa có căn cứ để xử lý.

[5] Đối với Tạ Văn C là đối tượng mà Hoàn đã liên hệ để mua ma túy, tuy nhiên giữa hai bên chưa giao dịch mua bán ma túy thì C đã bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, sau đó thì bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác. Vì vậy, trong vụ án này Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với C là phù hợp.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên toà, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,027 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 01); 0,022 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 02) còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp

- Đối với số tiền 200.000đ VNĐ là khoản tiền bị cáo thu lời bất chính nên tịch thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu đỏ (bên trong có lắp sim, số thuê bao 0981.513.189) đã qua sử dụng, bị cáo H dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán ma túy. Vì vậy cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tại phiên toà là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Hán Ngọc H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy ”

+ □p dụng khoản 1 điều 251, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

- **Xử phạt:** bị cáo Hán Ngọc H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, được khấu trừ 9 ngày tạm giữ (từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hán Ngọc H

[2] **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015,

- Tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để sung quỹ nhà n-óc. (Số tiền trên Công an huyện T đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện T, tỉnh P ngày 09/01/2019)

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ (bên trong có lắp sim, số thuê bao 0981.513.189) để bán sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,049 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 01: 0,027gam; bì số 2: 0,022 gam) và toàn bộ bao gói được niêm phong, dán kín trong 2 bì giấy có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Vật chứng đã bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P, ngày 29 tháng 01 năm 2019.

[3] **Về án phí:** □p dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về thu nộp phí và lệ phí toà án.

Bị cáo: Hán Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Huyện, tỉnh
- THAHS (Để thi hành)
- Chi cục THADS huyện
- Công an huyện
- UBND xã C
- Bị cáo
- Dương sự
- Lưu h/s

Tạ Đình Quang